

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ BĐS ĐẠI HUNG THỊNH
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ BĐS ĐẠI HUNG THỊNH

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: DAI HUNG THINH BDS INVESTMENT JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: DAI HUNG THINH BDS., JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0108695879

3. Ngày thành lập: 10/04/2019

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 6, ngõ 58, ngách 63, hẻm 10 Phố Nguyễn Khánh Toàn, Phường Quan Hoa, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0349711872

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Kinh doanh bất động sản (Điều 3 Nghị định 76/2015/NĐ-CP)	6810(Chính)
2.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: - Quản lý bất động sản (Khoản 5 Điều 3 Luật Kinh doanh bất động sản năm 2014); - Môi giới bất động sản (Khoản 2 Điều 3 Luật Kinh doanh bất động sản năm 2014); - Sàn giao dịch bất động sản (Khoản 6 Điều 3 Luật kinh doanh bất động sản năm 2014); (Không bao gồm hoạt động Đấu giá bất động sản, quyền sử dụng đất)	6820
3.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển Chi tiết: - Cho thuê máy móc, thiết bị xây dựng không kèm người điều khiển; - Cho thuê máy móc, thiết bị văn phòng (kể cả máy vi tính) không kèm người điều khiển.	7730
4.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	0810
5.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
6.	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	2392
7.	Sản xuất xi măng, vôi và thạch cao	2394

8.	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ bê tông, xi măng và thạch cao	2395
9.	Cắt tạo dáng và hoàn thiện đá	2396
10.	Sản xuất sắt, thép, gang	2410
11.	Sản xuất máy chuyên dụng khác Chi tiết: Sản xuất máy sản xuất vật liệu xây dựng	2829
12.	Xây dựng nhà để ở	4101
13.	Xây dựng nhà không để ở	4102
14.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
15.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
16.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
17.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
18.	Xây dựng công trình thủy	4291
19.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
20.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
21.	Phá dỡ	4311
22.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
23.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
24.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
25.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
26.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác Chi tiết: - Thuê cần trục có người điều khiển; - Các công việc dưới bề mặt; - Lắp dựng ống khói và lò sấy công nghiệp; - Lắp dựng và dỡ bỏ cốp pha, giàn giáo, loại trừ hoạt động thuê cốp pha, giàn giáo; - Lợp mái các công trình nhà để ở; - Xây gạch và đặt đá; - Uốn thép; - Lắp dựng các kết cấu thép không thể sản xuất nguyên khối; - Chống ẩm các toà nhà; - Các công việc về chống ẩm và chống thấm nước; - Xây dựng nền móng, bao gồm cả ép cọc.	4390

27.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: - Bán buôn tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến; - Bán buôn xi măng; - Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi; - Bán buôn kính xây dựng; - Bán buôn sơn, vécni; - Bán buôn gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh; - Bán buôn đồ ngũ kim; - Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng.	4663
28.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ đồ ngũ kim trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ sơn, màu, véc ni trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ kính xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ xi măng, gạch xây, ngói, đá, cát sỏi, sắt thép và vật liệu xây dựng khác trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ gạch ốp lát, thiết bị vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh.	4752
29.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
30.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
31.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
32.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng; - Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện); - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy dệt, may, da giày; - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi); - Bán buôn máy móc, thiết bị y tế; - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác chưa được phân vào đâu.	4659
33.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại (Trừ hoạt động kinh doanh vàng)	4662
34.	Bán buôn tổng hợp	4690
35.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
36.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
37.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621

38.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
39.	Bán buôn thực phẩm	4632
40.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh (Điều 28, Luật thương mại năm 2005)	8299

6. Vốn điều lệ: 400.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 4.000.000

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN THỊ NHÂM	Thôn 24, Cầu Lân, Xã Gia Hòa, Huyện Gia Viễn, Tỉnh Ninh Bình, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	1.600.000	160.000.000.000	40,000	164405007	
			Tổng số	1.600.000	160.000.000.000	40,000		
2	HOÀNG KHẮC TẤN	Thôn Hoàng Trì, Xã Hoàng Thắng, Huyện Hoàng Hoá, Tỉnh Thanh Hoá, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	1.200.000	120.000.000.000	30,000	172079471	
			Tổng số	1.200.000	120.000.000.000	30,000		
3	ĐINH HỮU THÁNH	Thôn Đại Bái, Xã Thanh Nghị, Huyện Thanh Liêm, Tỉnh Hà Nam, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	1.200.000	120.000.000.000	30,000	168106060	
			Tổng số	1.200.000	120.000.000.000	30,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN THỊ NHÂM

Giới tính: Nữ

Chức danh: *Tổng giám đốc*

Sinh ngày: 10/05/1991

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 164405007

Ngày cấp: 11/05/2006

Nơi cấp: Công an Tỉnh Ninh Bình

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Thôn 24, Cầu Lân, Xã Gia Hòa, Huyện Gia Viễn, Tỉnh Ninh Bình, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Thôn 24, Cầu Lân, Xã Gia Hòa, Huyện Gia Viễn, Tỉnh Ninh Bình, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội